

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
CHỦ ĐỀ “ NHỮNG CÓN VẬT GẦN GŨI”**

(Thời gian thực hiện: 4 tuần - từ ngày 5/01/2026 đến ngày 30/1/2026)

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC	HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
MT1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi - Trẻ trai: + Cân nặng: 15.9 - 27.1kg + Chiều cao: 106.1 - 125.8cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 15.3 - 27.8 kg + Chiều cao: 104.9 - 125.4 cm	- Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng - Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ - Tập các bài tập thể dục thường xuyên - Cân, đo và khám sức khỏe định kỳ - Cân đo theo dõi trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng - Nhận biết trẻ béo phì và suy dinh dưỡng, tìm ra nguyên nhân của béo phì và suy dinh dưỡng.	* Đón trẻ, trả trẻ. - Trò chuyện với trẻ về một số thói quen tốt trong ăn uống: Ăn đủ chất, ăn hết suất... Trao đổi với phụ huynh một số cách giúp trẻ ăn ngon tại nhà... * HĐ ăn. - Trò chuyện giúp trẻ nhận biết một số món ăn tại trường. Lợi ích của việc ăn uống đủ chất, đa dạng các loại thực phẩm.
MT4. Trẻ biết: Ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (Ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	*HĐ Ăn *HĐ mọi lúc mọi nơi: Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.
MT14. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: - Lưng, bụng, lườn: - Chân:	*Thể dục sáng *HĐ học: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát.

MT15. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi lên, xuống trên ván dốc (Dài 2m, rộng 0,3m), một đầu kê cao 0,3m - Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục - Đứng một chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây	- Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối	-TDS: Trẻ khởi động -HĐH: Trẻ khởi động. Lồng ghép vào TCVD -HĐNT: Tổ chức dưới dạng TCVD... -HĐ chiều, hoạt động đón-trả trẻ: Rèn kỹ năng: Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối
MT17. Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động: - Bắt và ném bóng với người đối diện - Ném trúng đích đứng (Xa 2m x cao 1,5m) - Đi, đập và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp	- Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay.	- HĐH : Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay. - HĐNT : Rèn kỹ năng :Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay Hoạt động chiều : Trẻ chơi các trò chơi vận động như ném bóng vào rổ, Tích hợp lồng ghép vào một số hoạt động trong ngày.
MT18. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây - Ném trúng đích đứng (Cao 1,5m, xa 2m) - Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích đặt cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu	- Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây	- TDS: Rèn kỹ năng chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây - HĐNT : Rèn kỹ năng chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây cho trẻ. -Hoạt động chiều : Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi chạy ... -Tích hợp lồng ghép vào một số hoạt động trong ngày.
Giáo dục phát triển nhận thức		
*Khám phá khoa học		
MT23. Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: “Tại sao lại có	Khám phá sự vật, hiện tượng xảy ra xung quanh trẻ: - Sự vật: Người, đồ vật, con vật. - Hiện tượng: Thời tiết theo	HĐH : Trẻ được trò chuyện, khám phá về thế giới động vật. - Quá trình phát triển của con gà

mưa?”.. .	mùa; ngày và đêm; mặt trời và mặt trăng; không khí; ánh sáng; nước; đất, đá, cát, sỏi...	- vòng đời của con bướm... - Một số con vật sống dưới nước
MT24. Trẻ phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng	Cảm nhận của các giác quan khi quan sát, xem xét, thảo luận về sự vật (con vật...)	- Hoạt động ngoài trời Cô tổ chức cho trẻ quan sát con vật thì cho trẻ quan sát, thảo luận về đặc điểm cấu tạo , môi trường sống...của các con vật
MT28: Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. MT29. Trẻ phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.	- Đặc điểm, lợi ích và tác hại của con vật - Quá trình phát triển và điều kiện sống của các con vật - So sánh sự giống nhau và khác nhau của một số con vật - Phân loại các con vật theo 2 - 3 dấu hiệu. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa các con vật, cách chăm sóc và bảo vệ các con vật	- HDH: KPKH + Một số con vật sống trong rừng. + Một số con vật sống dưới nước. HDG: Cho trẻ tìm hiểu và trò chuyện cùng trẻ về một số con vật nuôi trong gia đình Trò chuyện cùng trẻ và cho trẻ xem vòng đời của bướm HDC: TCHT: Tìm những con cá giống nhau
* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT34. Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng	- Đếm trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng - Nhận biết ý nghĩa của các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày(Số xe, số điện thoại, số thứ tự,...)	HDH: Số 9 (T1, T2,T3) Chơi, hoạt động ở các góc: Chơi các TCHT toán số lượng trong phạm vi 9: bàn cờ học toán, đồng hồ số, ếch luân dây, vòng quay toán học; Chọn đúng số lượng...
MT35. Trẻ so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	Số 9 tiết 2	Đón trả trẻ: Rèn kỹ năng đếm, nhận biết nhóm đối tượng trong phạm vi 9. Luyện kỹ năng thêm bớt, so

MT37. Trẻ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm; tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 9 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	Số 9 tiết 3	sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 Luyện kỹ năng tách, gộp cho trẻ... HDC: Thực hiện vở LQVT
*Phát triển ngôn ngữ		
MT54. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (Đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập...).	-Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa chỉ về các sự vật hiện tượng gần gũi xung quanh trẻ: Các con vật: Con vật 4 chân, con vật hai chân, động vật sinh con, động vật đẻ trứng,...	* Các hoạt động trong ngày: Thông qua trò chuyện, đàm thoại, Thực hành trải nghiệm: sự kỳ diệu của nam châm, chơi với cát, sỏi...
MT56. Trẻ lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: “Tại sao?”; “Có gì giống nhau?”; “Có gì khác nhau?”; “Do đâu mà có?” - Đặt các câu hỏi “Tại sao?”; “Như thế nào?”; “Làm bằng gì?”	* Các hoạt động trong ngày: Thông qua trò chuyện, đàm thoại
MT64. Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi	HĐH: Bài thơ: Mèo đi câu cá (Thái Hoàng Linh); Con chim chiền chiện (Huy Cận) HDC: Dạy trẻ một số bài thơ nói về chủ đề: gà mẹ đếm con(Nguyễn duy quế), Con chim chiền chiện (Huy Cận); Hổ trong vườn thú (Vũ Quang Vinh); Con ong chuyên cần (Vũ Quang Vinh) -Đón-trả trẻ: Cho trẻ nghe một số bài thơ, đồng dao về chủ đề -Lồng ghép vào một số tiết học trong HĐH

MT64. Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi: - Kể lại một đoạn truyện đã được nghe theo trình tự. - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh	HĐchơi các góc: Kể truyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo... HĐC: LQ truyện về chủ đề:Hươu con biết nhận lỗi, Cuộc phiêu lưu của những chú gà nhí. Đón-trả trẻ: Trò chuyện cùng trẻ, động viên trẻ kể về ngày nghỉ, kỷ niệm về chuyến tham quan vườn thú...
MT65. Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện. MT66. Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện. ở chủ đề “ Những con vật gần gũi:	- Đóng kịch: Tổ chức cho trẻ đóng kịch: Truyện chú dê đen	-HĐH: Đóng kịch: Truyện chú dê đen -HĐC: LQ một số câu truyện trong chủ đề. -Lồng ghép tích hợp vào một số hoạt động trong ngày
MT71. Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái *Làm quen chữ cái Chữ cái I, t, c. *Trò chơi chữ cái: Chữ cái I, t, c.	*HĐH: LQCC: i,t,c. - TCCC: i,t,c. * Chơi các góc: Tìm chữ cái i,t,c, trong từ, gạch chân chữ cái i,t,c. + Bù chữ còn thiếu và sao chép từ có chứa chữ cái i,t,c. + Xếp lô tô theo mẫu có chứa chữ cái i,t,c. +Nặn chữ *HĐNT: Xếp chữ cái từ sỏi,vẽ chữ trên cát. *HĐC: Thực hiện vở LQCC *Đón-trả trẻ: Rèn kỹ năng nhận biết, phát âm chuẩn chữ cái i,t,c.
Phát triển kỹ năng – tình cảm xã hội		

MT90. Quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn (CS60)	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn - Bảo vệ quyền lợi chính đáng cho bạn - Bảo vệ bạn khi bị người khác bắt nạt - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “”Đúng” - “sai”, “Tốt” - “xấu”.	- Hoạt động mọi lúc,mọi nơi. -HĐH: Lồng ghép,giáo dục trẻ vào các tiết học trong chủ đề.
MT91. Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “”Đúng” - “sai”, “Tốt” - “xấu”.	
MT96. Trẻ sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn (CS45)	- Chủ động giúp khi nhìn thấy bạn cần sự giúp đỡ - Giúp đỡ ngay khi bạn hoặc người lớn yêu cầu	Các hoạt động trong ngày.
Phát triển thẩm mỹ		
MT108. Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (Hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc.	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển); nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	HĐH: * Nghe hát (TT): + Lý hoài Nam * Nghe hát (KH): +Gà gáy le te (Dân ca Dáy-CK-LC + Đuôi chim (Dân ca Nam bộ); +Tôm, cua, cá thi tài (Hoàng Thị Dinh +Nghe hát dân ca * Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: +Gà gáy le te + Lý hoài Nam Chơi, HĐ ở các góc: - Góc nghệ thuật hát và vận động các bài hát trong chủ đề. HĐC: Dạy trẻ một số bài hát trong chủ đề Đón trẻ, trả trẻ: Cho trẻ nghe các bài hát thiếu nhi - Tích hợp vào các HĐ trong ngày.

MT109. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ	-Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. -Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	- HĐH: * DH: " Dạy hát (TT): + Chú ếch con + Chú voi con ở Bản Đôn (Phạm Tuyên); + Ngày vui của bà của mẹ; - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề
MT110. Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	-Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. -Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.	* Dạy VĐ: (TT) +Chú mèo con (Gõ đệm theo TTC) - Chơi, hoạt động ở các góc: + Góc âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề động vật.
MT112. Trẻ gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	-Đặt lời theo một bài hát, bản nhạc quen thuộc (Một câu hoặc một đoạn)	* Hoạt động chiều, đón trả trẻ:Trẻ được nghe các bài hát qua băng đĩa nhạc,
MT113. Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục	- HĐH: + Vẽ con gà trống. +Làm con kiến từ quả cà Chơi ở các góc, HĐC: + Vẽ,xé, dán, nặn một số con vật.
MT114. Trẻ phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng	- Làm tranh con vật từ lá cây, hạt hạt... - HĐH:
MT115. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng và bố cục	+ Cắt dán động vật sống trong rừng. + Xé, dán đàn cá +Làm tranh theo chủ đề” +Thực hiện các bài hoạt động tạo hình trong sách tạo hình, thủ công, vở chủ đề Thực hiện vở thủ công: Làm con gà,mô hình thế giới đại dương. Thực hiện vở tạo hình: Cắt

		dán ĐV sống trong rừng - Chơi NT: + Sáng tạo từ những viên sỏi, chơi với giấy, chơi với lá cây, làm đồ chơi từ xốp... Trẻ vẽ tự do trên sân trường...
MT 116. Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa bố cục cân đối	-Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa bố cục cân đối	HĐC : TCHT : Xếp hình các con vật
MT117. Trẻ phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm ở chủ đề những con vật gần gũi	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	Hoạt động học - Làm tranh con vật từ lá cây, hạt hạt.. - HĐG: Làm các con vật từ nguyên vật liệu thiên nhiên. Hoạt động nhóm: Làm 1 số con vật trong gia đình, con vật dưới nước...từ lá cây, hạt hạt
MT120. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- HĐH: Chơi ở các góc, HDC: + Làm con trâu từ các nguyên vật liệu thiên nhiên + Vẽ, xé, dán, nặn một số con vật. +Làm tranh theo chủ đề” +Thực hiện các bài hoạt động tạo hình trong sách tạo hình, thủ công, vở chủ đề Thực hiện vở thủ công: Làm con gà, mô hình thế giới đại dương. Thực hiện vở tạo hình: Cắt dán ĐV sống trong rừng - Chơi NT: + Sáng tạo từ những viên sỏi,

		chơi với giấy, chơi với lá cây, làm đồ chơi từ xốp... Trẻ vẽ tự do trên sân trường...
--	--	---

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH
(Tuần 18: Từ ngày 5/01/2026 đến ngày 9/01/2026)

Thứ ngà Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
- Đón trẻ. - Trò chuyện - TDS	- Đón trẻ: Cô ân cần đón trẻ, trò chuyện về bữa sáng của các bạn trước khi đến - Thể dục sáng: Tập trong lớp học.				
Hoạt động học	LVPTTC KNXH Trò chuyện sáng theo pp unit “ Những con vật bé yêu” -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTNT KPKH Sự phát triển của con gà (UD AI) - Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTTM Tạo hình: Vẽ con gà trống (M) - Địa điểm Tại lớp học.	LVPTNT Toán Số 9(Tiết1) - Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTTM Âm nhạc +VĐTTC “ Chú mèo con” +NH: Gà gáy le te + TC: sonmi -Địa điểm : Tại phòng âm nhạc
Chơi, Hoạt động ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Vẽ các con vật nuôi trên sân. Nhặt lá , sỏi xếp hình các con vật, Quan sát thời tiết, Làm con trâu từ lá cây. Giao lưu TCVD với lớp Lớn B... - Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột, cáo ơi ngủ à, bịt mắt bắt dê - Chơi tự do: Phòng AN – MG, vườn rau trải nghiệm, phòng tin học, Khu làm đẹp + tiêng Anh				
Chơi, Hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Bác sĩ thú y, Cửa hàng bán thực phẩm sạch từ động vật, các con vật và thức ăn chăn nuôi; Nấu ăn. * Góc xây dựng: xây dựng trang trại chăn nuôi. * Góc học tập – sách: Chọn và phân loại lô tô; Nối tranh con vật phù hợp với môi trường sống và thức ăn. Xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh. Làm sách tranh về vật nuôi, Chơi với các bài tập mở: Lăn bi học chữ, học số, ghép tranh sáng tạo, Bé vui học toán, vui học chữ cái * Góc nghệ thuật: Hát, múa, đọc thơ nói về chủ đề động vật. - Làm các con vật từ các nguyên vật liệu khác nhau: Con trâu , con mèo, con lợn, .., tô màu, vẽ nặn, bồi, ghép các con vật. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc con vật nuôi và cây ở góc thiên nhiên.				
Hoạt động	- Hướng dẫn trò chơi mới:“Các con vật lớn lên như thế nào?” - Giao lưu đi cà kheo, ném bóng vào cổ chai. - Tạo hình con vật, thức ăn cho con vật từ các nguyên vật liệu TN.				

chiều	- Thực hiện vở LQ toán(số 9t1) - Hướng dẫn trẻ làm bài tập trong vở tạo hình. - Lau chùi đồ chơi - Vui văn nghệ, nêu gương cuối tuần.
--------------	--

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC
(Tuần 19: từ ngày 12/01/2026 - 16/01/2026)

Thứ ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
- Đón trẻ. -Trò chuyện thể dục sáng	- Đón trẻ: Cho trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về một số con vật sống dưới nước. - TDS: Tập theo băng nhạc chung toàn trường.				
Hoạt động học	LVPTNT KPKH Tìm hiểu Một số động vật sống dưới nước (UD CN số và AI). -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTTM Tạo hình: Xé dán đàn cá bơi (Đề tài) -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTNN LQCC Làm quen chữ cái i,t,c -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTNT Toán: Số 9 (T2) -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTTM GDÂN: DH: Chú ếch con (TT) NH: Tôm, cá cua thi tài T/C: Ai nhanh nhất -Địa điểm : Tại lớp học.
Chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích QS một con vật sống dưới nước, Nhặt lá xếp hình các con vật dưới nước. Sự kỳ diệu của nam châm, Đọc đồng dao về con vật. HĐTT: Giao lưu TCDG với lớp Lớn C - Trò chơi vận động: ếch nhảy xuống ao, Cáo ơi ngủ à, Rồng rắn lên mây. Cá sấu lên bờ - Chơi tự do: sân ATGT, nhà sách, khu trải nghiệm, phòng tin học				
Hoạt động chơi ở các góc	* Góc phân vai: Nấu ăn; Cửa hàng bán hải sản và một số thức ăn cho con vật, nấu ăn từ món cá, cua, tôm... * Góc xây dựng: xây ao thả cá, cua, tôm – Lắp ghép hình các con vật sống dưới nước * Góc học tập – sách: Chọn và phân loại lô tô; xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh. Làm sách tranh về vật sống dưới nước, chơi với các bài tập mở: tranh chữ cái i,t,c, chơi lăn bi đọc chữ, học số; Tìm gần số lượng tương ứng với nhóm con vật. * Góc nghệ thuật: Hát, múa, đọc thơ nói về chủ đề động vật sống dưới nước. Làm các con vật sống dưới nước: tôm, cá ... từ các nguyên vật liệu khác nhau rơm rạ, hạt xoài, Thêu, bôi tranh các con vật sống dưới nước. Làm mô hình				

	đại dương * Góc thiên nhiên: -chơi với cát nước tạo hình các con vật trên cát Chăm sóc con vật nuôi và cây ở góc thiên nhiên
Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trò chơi mới: “Cấp cua bỏ giỏ” - Giao lưu bịt mắt bắt vịt - Làm quen bài mới:cấu tạo chữ cái i, t, c - Thực hiện vở chủ đề - Thực hiện vở thủ công(mô hình thế giới đại dương), vở tạo hình, làm quen với toán(số 9 t2)

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
“Động vật sống trong rừng”

Tuần 20: Từ ngày 19/01/2026 - 23/01/2026)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Hoạt động	- Đón trẻ. -Trò chuyện Thể dục sáng				
	- Đón trẻ: Cô nhắc trẻ vệ sinh cá nhân sạch sẽ để phòng chống dịch: nhắc trẻ đeo khẩu trang khi đi học và khi ra về. Nhắc trẻ rửa tay bằng xà phòng khi cần thiết. - Trò chuyện cùng trẻ về con vật sống trong rừng - TDS: Tập theo băng nhạc chung toàn trường.				
Hoạt động học	LVPTTC Thể dục Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối Trò chơi VĐ: Kéo co -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTNN TCCC: i , t, c (UDCN số). -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTTM Tạo hình: Cắt dán con vật sống trong rừng(ĐT) -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTNN Truyện: ĐT: Đóng kịch: Chú dê đen) -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTTM GDÂN: - NDDT - Dạy hát: Voi làm xiếc - NDKH - Nghe hát : Chú voi con ở bản đôn Trò chơi : Ai nhanh nhất -Địa điểm : Tại lớp học.
Chơi hoạt động ngoài trời	-HĐCMD: Vẽ các con vật trên sân, Nhặt lá xếp hình các con vật, Quan sát thời tiết, vườn rau, Đọc đồng dao về con vật. -TCVD: Mèo đuổi chuột, thả hổ về rừng, Bịt mắt bắt dê. Thỏ tìm chuông, nhảy lò cò -Chơi tự do: sân ATGT, nhà sách, khu trải nghiệm, phòng tin học				
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Bác sĩ thú y, Cửa hàng bán các con vật và thức ăn chăn nuôi; Nấu ăn.. * Góc xây dựng: xây dựng vườn bách thú – Lắp ghép hình các con vật sống trong rừng,ghép gỗ đá *Góc học tập – sách: Chọn và phân loại lô tô; Xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh. Làm sách tranh về con vật sống trong rừng; chơi với đồng hồ số; thử tài ghép chữ; bé vui học toán; vui học chữ cái. * Góc nghệ thuật: Hát, múa, đọc thơ nói về chủ đề động vật. - Làm các con vật sống trong rừng từ các nguyên vật liệu khác nhau, * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên				
Hoạt	- Hướng dẫn trẻ làn bài tập trong vở toán, vở tạo hình, vở chủ đề - Nhảy dân vũ Chicken dance				

động chiều	- Kể cho trẻ nghe chuyện chú dê đen. - Làm quen với bài hát: “Voi làm xiếc” - Cho trẻ nghe một số bài hát, bài thơ về chủ đề - Vệ sinh, Nêu gương, Trả trẻ
-----------------------	---

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
Một số côn trùng và chim
Tuần 21: Từ ngày 26/03/2026 - 30/01/2026.

Thứ ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Hoạt động					
- Đón trẻ. - Trò chuyện thể dục sáng	- Đón trẻ: Cho trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về một số con vật sống dưới nước. - TDS: Tập theo băng nhạc chung toàn trường.				
Hoạt động học	PTTC: Thể dục - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây - TCVD: Bịt mắt bắt dê - Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTNT KPKH Vòng đời của bướm (UD Sơ đồ tư duy). -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTTM Tạo hình Làm con kiến từ quả cà -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTNN Thơ Con chim chiến chiến -Địa điểm : Tại lớp học.	LVPTTM GDÂN: Biểu diễn theo chủ đề -Địa điểm : Tại lớp học.
Chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Xem tranh con muỗi; Quan sát con chuồn chuồn; Quan sát đàn kiến có trong sân trường; Vẽ theo ý thích. Nhát lá xếp hình các con vật. - Hoạt động theo khối: Thu gom rác trên sân trường. - Trò chơi vận động: Đàn ong; Bắt bướm; Gấu và đàn ong. - Chơi tự do: Phòng AN – MG, vườn rau trải nghiệm, phòng tin học, Khu làm đẹp + tiêng anh				
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Cửa hàng bán thức ăn cho chim, các sản phẩm từ các loại chim và côn trùng; Nấu ăn. * Góc xây dựng: Trang trại chăn nuôi ong, Lắp ghép chuồng chim, tổ ong * Góc học tập – sách: Chọn và phân loại lô tô, Chơi phân loại các côn trùng có lợi có hại; xem truyện tranh về các con vật ở trong tranh và tập kể chuyện theo tranh. Làm sách tranh về chim và côn trùng, chơi các trò chơi với chữ cái i,t,c, chơi với đồng hồ số. * Góc nghệ thuật: Làm các con chim, bướm, ong... từ các nguyên vật liệu khác nhau, hát các bài hát, chơi với dụng cụ âm nhạc về các con côn trùng- chim. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây con vật nuôi và cây ở góc thiên nhiên				
Hoạt động	-Trò chơi mới: “Tìm con vật cùng nhóm” - Sinh hoạt chuyên môn				

chiều	- Ôn luyện trong vở tạo hình - Xem băng hình về vòng đời của một số con vật: ếch, ong, ve, kiến... - Làm album về một số con vật có cánh - Ôn các bài hát, bài thơ trong chủ đề - Chơi các góc - Vệ sinh, Nêu gương, Trả trẻ
--------------	---